

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)*

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**
- Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh's Ideology
- Mã học phần: 0101001701
- Số tín chỉ: 02 (2,0,4)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh.
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Hình thức đào tạo: Chính quy (Vừa làm vừa học, Liên thông)
- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các học phần học trước:
- Các học phần học song hành: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần: lớp học không quá 50 sinh viên; phòng học có đầy đủ hệ thống máy chiếu, âm thanh, ánh sáng...
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 20 giờ
 - + Làm bài kiểm tra lý thuyết trên lớp: 02 giờ
 - + Thảo luận: 08 giờ
 - + Thực hành, thực tập: Không
 - + Hoạt động theo nhóm: Có
 - + Tự học: 60 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Luật - Bộ môn Lý luận chính trị.

2. Mô tả học phần

Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho sinh viên toàn trường. Học phần này được kết cấu gồm 06 chương, cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh; Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức, con người.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay.	PLO1.1.1	2/5
G2	Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để rèn luyện đạo đức, tác phong, chuyên môn nghiệp vụ; phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.	PLO2.1.1	3/5
G3	Góp phần giúp sinh viên nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	PLO3.1	3/5
	Giúp người học tăng cường tính chủ động, tự tin, bản lĩnh; có ý thức đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, thù địch; có niềm tin vững chắc vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.	PLO3.2	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần		Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Người học nắm được các kiến thức về khái niệm, cơ sở hình thành, quá trình phát triển, giá trị khoa học và các nội dung cơ bản của hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh.	PLO1.1.1	2/5
Kỹ năng				
		Người học có khả năng vận dụng sáng tạo kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề đặt ra thuộc khoa học chuyên	PLO2.1.1	3/5

G2	CLO2.1	<p>ngành và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>Chủ động tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong, nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ theo tư tưởng Hồ Chí Minh; tích cực, chủ động đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.</p>		
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	<p>Người học có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng ta về vận dụng tư tưởng của Người trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>Củng cố niềm tin vào con đường phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã chọn.</p>	PLO3.1	3/5
	CLO3.2	<p>Người học tự giác, tích cực rèn luyện, chủ động, sáng tạo; có thái độ kiên quyết trong đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái.</p>	PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính	[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)</i> , Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
Tài liệu tham khảo	<p>[1] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), <i>Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X), Phần I</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[3] Đại tướng Võ Nguyên Giáp (Chủ biên, 2003), <i>Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[4] Trần Văn Giàu - Trần Bạch Đằng (2007), <i>Vĩ đại một con người</i>, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>[5] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), <i>Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (dùng cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)</i>, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.</p> <p>[6] Hồ Kiếm Việt (2004), <i>Góp phần tìm hiểu đặc sắc tư duy triết học Hồ Chí Minh</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[7] Phạm Ngọc Anh - Bùi Đình Phong (2009), <i>Hồ Chí Minh - Văn hóa và</i></p>

	<p><i>phát triển</i>, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.</p> <p>[8] Nguyễn Dy Niên (2002), <i>Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>[9] Song Thành (2005), <i>Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng lỗi lạc</i>, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.</p> <p>[10] Mạch Quang Thắng (Chủ biên, 2009), <i>Hồ Chí Minh - nhà cách mạng sáng tạo</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p>
Các loại học liệu khác	Các Tạp chí Khoa học xã hội, Nghiên cứu lý luận và các trang web: tapchiconsan.org.vn; dangconsan.vn; nhandan.vn.

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Giúp người học nắm được các nội dung lý thuyết của môn học, từng bước đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức.	CLO1.1	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Hướng dẫn, gợi mở để làm sáng tỏ vấn đề, tìm ra những tri thức mới hoặc củng cố, mở rộng, đào sâu những tri thức đã tiếp thu góp phần giúp người học giải quyết vấn đề.	CLO1.1 CLO2.1	Tương tác
Thảo luận	Tạo cho người học thói quen tự nhận thức, suy nghĩ về những vấn đề được nêu ra; tạo động cơ để người học mở rộng, đào sâu và nâng cao hơn sự hiểu biết về những vấn đề thảo luận; người học có cơ hội được lắng nghe, đánh giá, so sánh quan điểm, ý kiến của chính mình với ý kiến của những người tham gia thảo luận, được khẳng định và thể hiện chính kiến của mình; tạo cách ứng xử, phản hồi nhanh về những vấn đề đặt ra...	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	- Giải quyết vấn đề theo nhóm, - Sáng tạo
Kiểm tra	Đánh giá ý thức, thái độ; khả năng tiếp nhận, khai thác và vận dụng kiến thức được học để giải quyết các vấn đề/câu hỏi do giảng viên đặt ra.	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Tuần học	Nội dung	CDR học phần
(1)	(2)	(3)

<p>1 (2LT)</p>	<p align="center">CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>I. KHÁI NIỆM TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU 1. Cơ sở phương pháp luận 2. Các phương pháp cụ thể IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p>	<p>CLO1</p>
<p>2 (1LT; 1TL)</p>	<p align="center">CHƯƠNG 2: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Cơ sở thực tiễn 2. Cơ sở lý luận 3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh Thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2</p>
<p>3 (2LT)</p>	<p align="center">CHƯƠNG 2: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Thời kỳ trước năm 1911: hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới 2. Thời kỳ 1911 - 1920: hình thành tư tưởng cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản 3. Thời kỳ 1921 - 1930: hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam 4. Thời kỳ từ năm 1930 - 1941: vượt qua thử thách giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đứng đắn, sáng tạo 5. Thời kỳ năm 1941 - 1969: tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Đối với cách mạng Việt Nam 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
	<p align="center">CHƯƠNG 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC 1. Vấn đề dân tộc độc lập a. Độc lập dân tộc là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc b. Độc lập dân tộc phải gắn liền với tự do hạnh phúc của nhân dân c. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để</p>	

<p>4 (1LT; 1TL)</p>	<p>d. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ</p> <p>2. Về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>a. Mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>b. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>c. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo</p> <p>d. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc</p> <p>đ. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>e. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường cách mạng bạo lực</p> <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>5 (2LT)</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p style="text-align: center;">II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM</p> <p>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội</p> <p>b. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan</p> <p>c. Một số đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội</p> <p>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>a. Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội</p> <p>b. Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>6 (1LT; 1TL)</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ</p> <p>b. Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ</p> <p style="text-align: center;">III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>1. Độc lập dân tộc là cơ sở và tiền đề tiến lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc</p> <p>3. Điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>

	Thảo luận nhóm	
7 (1LT; 1TL)	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định 2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa 3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị 4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	CLO1 CLO2 CLO3
8 (1LT; 1KT)	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p> <p>I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh <ol style="list-style-type: none"> a. Đảng là đạo đức, là văn minh b. Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng c. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên <p style="text-align: center;">Bài kiểm tra số 01</p>	CLO1 CLO2 CLO3
9 (1LT; 1TL)	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p> <p>II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhà nước dân chủ 2. Nhà nước pháp quyền 3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh <p>II. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh 2. Xây dựng Nhà nước <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	CLO1 CLO2 CLO3
	CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ	

<p>10 (2LT)</p>	<p>ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc 2. Lực lượng của khối đại đoàn kết dân tộc 3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>11 (1LT; 1TL)</p>	<p>CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sự cần thiết xây dựng đoàn kết quốc tế <ol style="list-style-type: none"> a. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng. b. Thực hiện đoàn kết quốc tế, nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại. 2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức <ol style="list-style-type: none"> a. Các lực lượng cần đoàn kết b. Hình thức tổ chức 3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế <ol style="list-style-type: none"> a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích có lý, có tình b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>12 (1LT; 1TL)</p>	<p>CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng 2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng công nhân - nông dân - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng 3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>13 (1LT; 1TL)</p>	<p>CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác <ol style="list-style-type: none"> a. Quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hóa 2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa 	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>

	<p>a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng</p> <p>b. Văn hóa là một mặt trận</p> <p>c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân</p> <p>3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới</p> <p style="text-align: center;">Thảo luận nhóm</p>	
<p>14 (1LT; 1KT)</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</p> <p>II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC</p> <p>1. Đạo đức là nguồn gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng</p> <p>2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng</p> <p>3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới</p> <p style="text-align: center;">Bài kiểm tra số 02</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>
<p>15 (2LT)</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</p> <p>III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI</p> <p>1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người</p> <p>2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người</p> <p>3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người</p> <p>IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người</p> <p>2. Xây dựng đạo đức cách mạng</p> <p style="text-align: center;">Hệ thống, hướng dẫn ôn tập học phần</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang điểm 10 cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra học phần	Trọng số
1	Chuyên cần	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên chủ động hoàn thành đầy đủ các câu hỏi/nội dung/tình huống được giảng viên giao về nhà. - Hăng hái phát biểu, tích cực tham gia thảo luận trên lớp góp phần xây dựng bài giảng có hiệu quả. 	Trong suốt quá trình học	CLO3	10%
		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi học đầy đủ: từ 9.0 đến 10 điểm; - Vắng từ 20% trở xuống: từ 5.0 đến 8.5 điểm; 			

		- Vắng trên 20%: không được đánh giá điểm chuyên cần, không được dự thi kết thúc học phần.			
2	Quá trình	- Sinh viên hoàn thành đầy đủ, có chất lượng 02 bài kiểm tra (theo hình thức tự luận mở, với thời gian 50 phút/bài); - Hoàn thành các bài báo cáo hoặc thảo luận nhóm theo quy định của giảng viên.	Kiểm tra 1: tuần 8 Kiểm tra 2: tuần 14	CLO1 CLO2 CLO3	40%
3	Cuối kỳ	- Hình thức thi: tự luận mở, thời gian làm bài theo quy định. - Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn.	Theo kế hoạch thi của nhà trường	CLO1 CLO2 CLO3	50%

9. Thông tin chung về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: **Đinh Ngọc Chính**
- Chức danh, học hàm, học vị: Phó trưởng Khoa, Trưởng Bộ môn, Tiến sĩ
- Email: chinhdhtb@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0988091889

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: **Trần Thị Chinh**
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Email: tranthichinhthu@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0353990173

9.3. Giảng viên 3

- Họ và tên: **Vũ Thị Nga**
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Email: vunga153@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0972307826

9.4. Giảng viên 4

- Họ và tên: **Trần Thị Chiêu**
- Chức danh, học hàm, học vị: Phó trưởng Khoa, Thạc sĩ
- Email: tranchieu77@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0983587222

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Thực hiện nghiêm túc các quy định về môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thái Bình; thực hiện đúng quy chế lên lớp; giảng dạy đúng kế hoạch, đúng Đề cương chi tiết học phần, đúng thời lượng tiết học và thời gian quy định.
Yêu cầu đối với sinh viên	Đi học đúng giờ, có đầy đủ giáo trình, tài liệu và ghi chép bài theo yêu cầu của giảng viên; thực hiện tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên; hoàn thành đầy đủ bài tập và bài kiểm tra do giảng viên giao.
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục, đầu tóc gọn gàng theo quy định của Trường, của Khoa; có đầy đủ giáo trình, vở ghi, bút viết.

<i>Quy định về hành vi trong lớp học</i>	Nghiêm túc, trật tự; tích cực, chủ động học tập, thảo luận; không sử dụng điện thoại di động; không hút thuốc; không nói tục, chửi thề; giữ gìn vệ sinh lớp học.
<i>Quy định về học vụ</i>	Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.
<i>Các quy định khác</i>	Thực hiện lối sống, ứng xử có văn hóa và theo đúng quy định của pháp luật, nội quy của Nhà trường.

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

TS Nguyễn Đức Long

TS Đinh Ngọc Chính

ThS Trần Thị Chinh